TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26-9-2018
V/v: *ly hôn, tranh chấp về nuôi con; tranh chấp về cấp dưỡng.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Quốc Thống

Ông Huỳnh Hữu Đoàn

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Hoàng Anh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 240/2018/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con; tranh chấp về cấp dưỡng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2018/QĐXXST - HNGĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Ánh Th, sinh năm 1998

Địa chỉ cư trú: Ấp Tân Hòa, xã Thạnh Phú, huyện CN, tỉnh C (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1996

Địa chỉ cư trú: ấp 8, xã Khánh H, huyện UM, tỉnh C (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn xin ly hôn đề ngày 23 tháng 7 năm 2018 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hồ Thị Ánh Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Ánh Th và anh Nguyễn Hoài N tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra cự

cãi, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không thành, chị Th thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đã ly thân, chị Th yêu cầu được ly hôn với anh N.

Về con chung: Chị Th và anh N có 01 người con chung tên Nguyễn Đình T, sinh ngày 30/01/2018, chị Th đang nuôi dưỡng, chị Th yêu cầu sau khi ly hôn chị được tiếp tục nuôi cháu T; Yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Hồ Thị Ánh Th khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Hoài N, địa chỉ cư trú ấp 8, xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, theo khoản 1, khoản 5 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Anh Nguyễn Hoài N được thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh N vắng mặt không lý do nên không tiến hành hòa giải được và mở phiên tòa xét xử sơ thẩm triệu tập anh N tham gia phiên tòa sơ thẩm nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, xét xử vắng mặt anh N theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Ánh Th và anh Nguyễn Hoài N tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2017, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị Th và anh N là hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa chị Th và anh N phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đã ly thân nhau. Chị Th yêu cầu ly hôn với anh N. Anh N được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa sơ thẩm nhiều lần nhưng anh N vắng mặt và cũng không có ý kiến gì đến yêu cầu của chị Th. Từ đó, cho thấy tình cảm giữa chị Th với anh N không còn, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị Th và anh N ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Hồ Thị Ánh Th yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình T, xét thấy yêu cầu của chị Th là có căn cứ, bởi vì cháu T tính đến thời điểm xét xử dưới 36 tháng tuổi, chị Th đủ điều kiện để trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; từ khi chị Th và anh N ly thân cháu T do chị Th nuôi dưỡng; Anh N cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con của chị Th nên tiếp tục giao cháu T cho chị Th nuôi dưỡng là đảm cho cháu T có điều kiện phát triển bình thường, ổn định tâm lý và tình cảm. Anh N có quyền thăm nom cháu T không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Theo khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định *"cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con"*. Chị Hồ Thị Ánh Th yêu cầu anh Nguyễn Hoài Ncấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Đình T mỗi tháng là 700.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận. Buộc anh Nguyễn Hoài Ncấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng 700.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 25/7/2018 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung: Chị Hồ Thị Ánh Th xác định tự thỏa thuận, anh Nguyễn Hoài Ncũng không có ý kiến gì nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Hồ Thị Ánh Th xác định không có, anh Nguyễn Hoài Ncũng không có ý kiến gì nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị Hồ Thị Ánh Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Th đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012117 ngày 25/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu. Anh Nguyễn Hoài Ncó nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo quyết định của Tòa án nên anh N phải chịu án phí với số tiền là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo quy định tại điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Ánh Th với anh Nguyễn Hoài N.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đình T, sinh ngày 30/01/2018 cho chị Hồ Thị Ánh Th tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hoài Ncó quyền thăm nom cháu Nguyễn Đình T không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn Hoài Ncấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Đình T, sinh ngày 30/01/2018, mỗi tháng 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 25/7/2018 đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị Hồ Thị Ánh Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Th đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012117 ngày 25/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu. Anh Nguyễn Hoài Ncó nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo quyết định của Tòa án nên anh N phải chịu án phí với số tiền là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Bản án theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *Phòng GĐ-KTNV TAND tỉnh Cà Mau (1b);*
- *VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- UBND xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước (1b);
- Các đương sự (mỗi đ/s 1 b);
-Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

Dư Thanh Nguyễn